

Gmail: honghanhchibac@gmail.com

ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN LỚP 9

Năm học 2024 - 2025

MÔN THI: NGŨ VĂN

Thời gian làm bài: 150 phút

(Đề này gồm 02 câu, 02 trang)

Câu 1. (4,0 điểm)

R.Ta-go, nhà thơ Ấn Độ cho rằng: “Thà làm một bông hoa sen nở khi thấy mặt trời rồi mất hết tinh nhụy, còn hơn giữ nguyên hình nụ búp trong sương lạnh vĩnh cửu của mùa đông”. Suy nghĩ của em về cách sống được nêu ra trong nhận định trên.

Câu 2. (6 điểm)

Nhà thơ Tố Hữu nhận định: “*Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn*”. Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ “*Tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn*” nhà thơ Đỗ Trung Quân qua bài thơ “*Quê hương*” (Bài học đầu cho con).

*Quê hương là gì hở mẹ
Mà cô giáo dạy phải yêu
Quê hương là gì hở mẹ
Ai đi xa cũng nhớ nhiều*

*Quê hương là chùm khế ngọt
Cho con trèo hái mỗi ngày
Quê hương là đường đi học
Con về rợp bướm vàng bay*

*Quê hương là con diều biếc
Tuổi thơ con thả trên đồng
Quê hương là con đò nhỏ
Êm đềm khua nước ven sông*

*Quê hương là cầu tre nhỏ
Mẹ về nón lá nghiêng che
Là hương hoa đồng cỏ nội
Bay trong giấc ngủ đêm hè*

*Quê hương là vàng hoa bí
Là hồng tím giậu mồng tơi
Là đỏ đôi bờ dâm bụt
Màu hoa sen trắng tinh khôi*

*Quê hương mỗi người chỉ một
Như là chỉ một mẹ thôi*

*Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người...*

*** Chú thích:**

- **Đỗ Trung Quân** (sinh 19 tháng 1 năm 1955) là một nhà thơ nổi tiếng của thơ ca Việt Nam hiện đại. Nhiều bài thơ của ông được phổ nhạc và được nhiều người yêu thích như *Quê hương*, *Phượng hồng*... Ông còn được biết đến với nhiều nghề "tay trái" khác như MC cho những chương trình ca nhạc của bạn bè ông hay làm diễn viên cho một số phim truyền hình. Thơ Đỗ Trung Quân hấp dẫn người đọc bởi ngôn từ giản dị, hình ảnh thơ gần gũi của quê hương và giọng thơ nhẹ nhàng sâu lắng thấm đượm ý vị triết lý sâu sắc.

- Bài thơ lúc đầu được làm đề tặng bé Quỳnh Anh (con của nhà văn Nguyễn Nhật Ánh, khi đó mới một tuổi), đăng lần đầu năm 1986 ở báo *Khăn quàng đỏ*. Khi đăng bài này thì người biên tập (Việt Nga, con của nhà thơ Lê Giang) có bỏ một vài đoạn và thêm một câu “Sẽ không lớn nổi thành người” ở cuối cùng. Trong tập thơ *Cỏ hoa cần gấp* (1991), tác giả đã đăng lại nguyên bản như bản đăng ở đây. Tuy nhiên, bài hát *Quê hương* của nhạc sĩ Giáp Văn Thạch đã được phổ nhạc theo bài đăng năm 1986.

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP HUYỆN LỚP 9

Năm học 2024 - 2025

MÔN: NGỮ VĂN

(Hướng dẫn chấm gồm 06 trang)

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm
Câu 1 (4,0 điểm)	I. Yêu cầu về kĩ năng - Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, phát triển được những suy nghĩ, quan điểm của bản thân một cách thuyết phục, thấu đáo. - Đảm bảo bố cục bài văn nghị luận, luận điểm rõ ràng, lập luận chặt chẽ, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng; diễn đạt mạch lạc, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu.	
	II. Yêu cầu về kiến thức - Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:	
	1. Mở bài - Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề cần nghị luận.	0,25
	2. Thân bài a. Giải thích - Hoa sen: ủ mầm trong bùn đất, tối khuất, nhơ bẩn nhưng mạnh mẽ vươn lên. Hoa sen là biểu tượng cho phẩm cách thanh sạch, biết vươn lên trong cuộc sống của con người. - Mặt trời: Đó là ánh sáng vĩnh cửu đem lại sự sống cho vạn vật. Mặt trời tượng trưng cho sức sống mạnh mẽ, sự huy hoàng. - Nụ búp: ẩn dụ cho cái non nớt, nhút nhát, e sợ của con người. - Sương lạnh vĩnh cửu: là môi trường lạnh giá, khắc nghiệt, ở đó vạn vật phải ẩn mình, thu mình, không thể sinh sôi phát triển. Vì thế nó tượng trưng cho những khó khăn, thử thách trong cuộc sống. => Ý nghĩa câu nói: Ý kiến của Ta- go là một triết lí sống mạnh mẽ, tích cực và tiến bộ. Trong cuộc sống có rất nhiều khó khăn thử thách, nhưng nếu biết sống và cống hiến hết mình ta sẽ nhận được thành quả xứng đáng. Nếu sống nhút nhát, thụ động thì cuộc đời thật nhạt nhẽo, vô nghĩa.	0,25
	b. Bàn luận * Tại sao nên chọn cách sống như “bông hoa sen”? - Cuộc sống rất quý giá nhưng lại ngắn ngủi, và chỉ đến duy nhất một lần. Ta phải sống thế nào cho xứng đáng, phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những tháng năm đã sống hoài, sống phí. Ta cần có một trái tim đầy nhiệt huyết để sống hết mình, để cảm nhận từng hơi thở trong khoảnh khắc của đời mình. - Đã là con người thì cần phải có ước mơ, lý tưởng và khát khao thực	0,75

hiện những điều đó. Tuy nhiên, cuộc sống luôn ẩn chứa những khó khăn, thử thách và những điều tốt đẹp không bỗng dưng mà có. Thay vì để khó khăn đánh bại, ta hãy đón nhận chúng như một cơ hội để rèn luyện bản lĩnh của chính mình, để ta thêm trưởng thành. - Khi ta chọn làm “bông hoa sen nở trong ánh mặt trời” đó là lúc ta sống hết mình và cống hiến hết mình. Ta sẽ có cơ hội được toả sáng, được khẳng định, lưu lại dấu chân trên con đường đã đi và tận hưởng những điều tuyệt diệu mà cuộc sống mang lại. Đó cũng chính là cách khiến cuộc sống của ta thêm ý nghĩa và trở nên có ích. Đó mới là cuộc sống đích thực của con người. * Tại sao không nên chọn cách sống như “nụ búp”? - Nếu ta không dám đối mặt trước những khó khăn, thử thách của cuộc sống vì ta sợ sai lầm, sợ sẽ thất bại, sợ bị cười chê... để rồi mãi mãi ta sống trong vỏ bọc hèn nhát của mình. Đó là lối sống mòn, sống thừa, sống vô ích mà không được ai biết đến. Một “cuộc sống đang mòn ra, đang rỉ đi, đang nổi váng.” - Cuộc sống không mục tiêu, ước mơ, hoài bão thật vô vị. Sống như thế thực chất chỉ là tồn sự tại mà thôi, là chết ngay cả khi đang sống. - Lấy dẫn chứng chứng minh vấn đề.	0,5
c. Mở rộng - Liệu có phải lúc nào ta cũng sống hết mình? Nếu cứ hết mình như thế sẽ có lúc ta kiệt sức. Vậy ta cần phải biết lượng sức mình, không phải lúc nào cũng nên lao về phía trước. Để đối mặt với mọi thử thách trên đường đời trước tiên ta phải trân trọng chính bản thân ta. Đừng nôn nóng theo đuổi mục đích mà quên mất bản thân mình. - Có những phút giây ta nên thu mình lại khi đã cảm thấy mệt. Khi ấy không phải ta đang hèn nhát, chỉ là ta đang tìm kiếm chút bình yên cho tâm hồn, tìm được lại ý chí, lòng quyết tâm để tiếp tục tiến lên phía trước. - Tuy nhiên, còn có những con người sống yếu mèn, thụ động, chỉ biết ngồi chờ vận may và sự thuận lợi -> Đáng lên án.	0,5
d. Bài học nhận thức và hành động - Cuộc sống của mỗi người được quyết định bởi sự tự nhận thức, bản lĩnh và nghị lực vươn lên không ngừng. Cuộc sống quá ngắn ngủi, hãy cứ cháy hết mình đến tận cùng của khát vọng, ước mơ. - Mỗi con người cần phải có những ước mơ, hi vọng, lí tưởng, mục đích sống tốt đẹp trong cuộc đời. - Cần nỗ lực phấn đấu, học tập, rèn luyện, trau dồi kiến thức, kinh nghiệm, bản lĩnh để biến ước mơ thành hiện thực 3. Kết bài - Khẳng định lại vấn đề, khẳng định ý nghĩa, giá trị tư tưởng. - Liên hệ bản thân.	0,25

Câu 2 (6,0 điểm)	- Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc; có cách diễn đạt mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	- Đảm bảo chuẩn bố cục, trình bày khoa học.	0,25
	a. Đảm bảo thể thức, yêu cầu của bài văn nghị luận văn học. Mở bài nêu đúng vấn đề nghị luận, thân bài triển khai đúng vấn đề nghị luận, kết bài đánh giá, khẳng định vấn đề nghị luận.	
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Chứng minh câu nói: “<i>Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn</i>” (Tô Hữu) qua bài thơ “Quê hương” của tác giả Đỗ Trung Quân.	
	c. Triển khai vấn đề thành các luận điểm phù hợp, sắp xếp các luận điểm theo một trình tự hợp lí, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục.	
	I. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận, trích câu nói. - Giới thiệu đôi nét về tác giả, hoàn cảnh sáng tác bài thơ “Quê hương”. - Nghệ thuật là tiếng nói của tâm hồn mà một trong những tiếng nói tha thiết của tâm hồn là tình yêu quê hương. - Dẫn khổ thơ của Đỗ Trung Quân để đi đến vấn đề nghị luận: “<i>Thơ là tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn</i>”. II. Thân bài 1. Giải thích - Tâm hồn: thế giới nội tâm con người. - Thơ: Thể loại văn học thuộc phương thức trữ tình. - Thơ là tiếng nói hồn nhiên của tâm hồn: là sự giải bày, bộc lộ những rung động, cảm xúc một cách chân thành, tự nhiên của thế giới nội tâm con người, đặc biệt là người làm thơ. => Ý kiến này đề cập tới đặc trưng quan trọng nhất của thơ ca: Là tiếng nói của tình cảm, là tiếng lòng. Mỗi bài thơ là sự đồng cảm, tri âm giữa tác giả và bạn đọc, đó chính là vai trò của tiếng nói tâm hồn trong thơ. => Thơ là tiếng nói đầu tiên, tiếng nói thứ nhất của tâm hồn khi đụng chạm tới cuộc sống, đây cũng là lời khẳng định của nhà thơ Nguyễn Đình Thi thể hiện tiếng lòng của các nhà thơ khi viết lên những tác phẩm tốt đẹp cho cuộc đời. 2. Phân tích, chứng minh qua bài thơ - Lần lượt phân tích các khía cạnh nội dung và nghệ thuật của bài thơ bằng cách lồng ghép a. Bài thơ gợi lên nhiều cách hiểu rất tự nhiên mà đẹp đẽ về quê hương: - Khổ thơ đầu như lời đề từ mở ra tiếng lòng tha thiết bằng câu hỏi đầy ngây thơ của con trẻ: “Quê hương là gì hỡi mẹ?” – Câu hỏi tưởng chừng thật đơn giản mà cũng khó để trả lời, nghe sao nhẹ nhàng thấm	0,5 0,5 0,25

thiết như chính những lời bỏ ngỏ cho những vần thơ sau. - Biện pháp tu từ so sánh và điệp ngữ, liệt kê đã lý giải quê hương thân thuộc và bình dị ở xung quanh ta. Quê hương là chùm khế ngọt, quê hương là đường đi học, là con điều biếc, là con đò nhỏ, là vàng hoa bí, đậu mồng toi, là đôi bờ dâm bụt... trong lý giải của nhà thơ hình ảnh quê hương gần gũi thân quen, là cuộc sống và tuổi thơ của mỗi người, gắn với cuộc đời của mỗi người. Là chùm khế ngọt thơm mát để con trèo hái mỗi ngày; là con đường quen thuộc đưa con tới trường; là cánh điều tuổi thơ chờ bao ước mơ của con trẻ, là con đò đưa khách sang sông. Không những thế quê hương còn bình dị đến nỗi là màu hoa của bí, của đậu mồng toi mẹ trồng, là bông sen trắng tinh khôi ngoài ruộng, trên bờ ao... Đâu có gì trừu tượng đâu, những định nghĩa, so sánh về quê hương khiến người đọc mỗi người cảm nhận được quê hương thân thuộc, gắn bó với cuộc đời của mỗi con người biết bao nhiêu.	0,5
- Như vậy, quê hương hiểu theo nghĩa hẹp là quê cha đất tổ, gắn với gia đình, dòng họ, tổ tiên. Nhưng quê hương hiểu theo nghĩa rộng là đất nước. + Nói “Quê hương mỗi người chỉ một” là nhấn mạnh sự duy nhất cũng như vai trò quan trọng của quê hương trong tình cảm của mỗi con người. “Như là chỉ một mẹ thôi”: khẳng định sự duy nhất nêu trên như một quy luật của tự nhiên về nguồn gốc con người. Đã là quy luật tự nhiên thì điều đó (mỗi người chỉ một quê hương) là không bao giờ thay đổi. + Mặt khác còn là nói lên tình đất nước như tình mẫu tử, một tình cảm sâu nặng nhất của con người, của cả muôn loài. + Tình yêu mẹ, yêu làng, yêu đất nước là thống nhất: Càng yêu gia đình thì càng yêu làng và càng yêu làng thì càng yêu đất nước. Trung thành với đất nước là “đại hiếu” (theo lời Phi Khanh nói với Nguyễn Trãi). + Trong mối quan hệ đó, đôi khi trong một hoàn cảnh cụ thể vẫn nảy sinh mâu thuẫn, buộc người ta phải lựa chọn, lúc đó phải để tình đất nước lên trên (Nguyễn Trãi nén nỗi đau từ biệt cha quay về tìm đường cứu nước, các thanh niên từ biệt mẹ già, làng xóm, lên đường nhập ngũ ra tiền tuyến...). => Thế nên mỗi chúng ta lại càng phải yêu thương, trân trọng và gắn bó với quê hương nhiều hơn	0,75
b. Bài thơ còn là lời tâm tình về vai trò quê hương đối với sự trưởng thành của mỗi con người: * Quê hương là nơi lưu giữ những kỉ niệm bình dị và ngọt ngào. - Với câu tre nhỏ, với nón lá mẹ đội, với hoa cỏ đồng nội và với những giấc ngủ đêm hè.	0,5

=> Quê hương chứa đựng những kỉ niệm tuổi thơ ngọt ngào, là nơi chôn rau cắt rốn, gắn với bước đường trưởng thành của mỗi người. Bài thơ Quê hương của Đỗ Trung Quân nhắc nhở ta về những điều giản đơn nhất. * Quê hương còn là nguồn cội của mỗi người <i>“Quê hương mỗi người chỉ một Như là chỉ một mẹ thôi Quê hương nếu ai không nhớ, Sẽ không lớn nổi thành người”</i> - Với cách hiểu như trên thì thấy tình quê hương đất nước có ý nghĩa to lớn trong nhân cách một con người. Ba câu thơ kết bài như một lời nhắc nhở nhẹ nhàng – một hình ảnh so sánh mang ý nghĩa thâm thúy. Quê nhà được so sánh với mẹ vì đó là nơi ta được sinh ra, được nuôi dưỡng lớn khôn, giống như người mẹ đã sinh thành nuôi ta khôn lớn trưởng thành - Đối với tuổi trẻ, hai câu thơ cảnh tỉnh những kẻ không nhớ quê hương, cội nguồn và nhấn mạnh phải chăm lo bồi đắp tình cảm quê hương như đã nêu. Không nên chỉ chăm lo bồi dưỡng trí tuệ, sức khỏe, vật chất... (Có thể nêu dẫn chứng về số phận của những kẻ phản bội quê hương, đất nước). - Biện pháp so sánh, liệt kê quê hương là những thứ bình dị, thân quen, gắn bó với cuộc đời của mỗi con người: vàng hoa bí, tím giậu mồng tơi, con điều biếc... + Phép điệp ngữ quê hương là nhấn mạnh tình yêu quê hương đất nước, niềm tự hào về quê hương của tác giả + Nhắc nhở mỗi người hãy biết trân trọng, yêu mến gắn bó với quê hương.	0,5 0,5 0,25
3. Đánh giá chung - Khẳng định tính đúng đắn của lời nhận định - Bài thơ “Quê hương” của nhà thơ Đỗ Trung Quân là tác phẩm nghệ thuật đặc sắc: + Thể thơ 6 chữ dễ nhớ, dễ thuộc, như lời thủ thỉ tâm tình, dễ đi sâu vào lòng người. + Sử dụng thành công các biện pháp so sánh, liệt kê, điệp ngữ... + Hình ảnh thơ chọn lọc, gần gũi mà có tính khái quát cao + Nhắc nhở mỗi người hãy biết trân trọng, yêu mến gắn bó với quê hương. - Bài thơ “Quê hương” của nhà thơ Đỗ Trung Quân đúng là tác phẩm nghệ thuật thể hiện tiếng nói hồn nhiên nhất của tâm hồn. - Liên hệ, mở rộng với tác phẩm cùng chủ đề: Nói với con (Y phượng)...	0,75

	III. Kết bài - Khẳng định vấn đề nghị luận.	0,5
	d. Sáng tạo: Cách diễn đạt sáng tạo. Có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.	0,25
	e. Đảm bảo chuẩn bố cục, trình bày khoa học.	0,25